TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẠC LIÊU** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tư do – Hạnh phúc**
Số: 282/2024/QĐST-HNGĐ	*Tp ., ngày 31 tháng 10 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 462/2024/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Kim N**, sinh ngày 30/4/1974

Địa chỉ: Số A, Khóm H, Phường A, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

Bị đơn: Ông **Lê Minh T**, sinh năm 1976

Địa chỉ: Số A, Khóm H, Phường A, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào các điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Bà Nguyễn Kim N và ông Lê Minh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Bà Nguyễn Kim N và ông Lê Minh T thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Bà Nguyễn Kim N và ông Lê Minh T thống nhất xác định có 02 con chung tên Lê Minh T1, sinh ngày 14/4/2003 và Lê Minh T2, sinh ngày 16/4/2004, các con đủ tuổi trưởng thành, ông bà không yêu cầu giải quyết nên không xem xét, giải quyết.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Kim N và ông Lê Minh T thống nhất xác định không có tài sản chung và không có nợ chung, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét, giải quyết.

2.4. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình bà Nguyễn Kim N và ông Lê Minh T mỗi người phải chịu 75.000 đồng. Bà N tự nguyện chịu toàn bộ án phí với số tiền 150.000 đồng, bà N đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0003221 ngày 23 tháng 10 năm 2024 tại Chi Cục thi hành án dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu nay được đối trừ, bà N được hoàn lại số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Tp. Bạc Liêu;
- UBND Phường 7, Tp. Bạc Liêu;
- Chi cục THADS Tp. Bạc Liêu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ca Kiều Nguyệt